TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN THANH KHÊ – TP. ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh Phc**

Bản án số: 28/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 24.08.2023
Về việc: tranh chấp "Ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ-TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Tám
Bà Lê Thị Nhớ

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Nguyễn Viết Cường – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 24 tháng 08 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 207/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 06 năm 2023 về việc tranh chấp "Ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 9 tháng 8 năm 2023; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Võ Thị D**, sinh năm: 1989. (Có mặt)

Địa chỉ: 536/20 TĐ, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh P**, sinh năm: 1988. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: 614/02 ĐBP, tổ 10 phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

(Hiện đang bị áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Bầu Bàng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****** Theo đơn khởi kiện, phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn – bà Võ Thị D trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Thanh P xây dựng gia đình vào năm 2012 , đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại nhà cha mẹ chồng địa chỉ: 432 ĐBP, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Vợ chồng chung sống hạnh Phc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng về lối sống, ông P ham chơi, không chí thú làm ăn, nghiện game và nghiện ma túy. Tháng 03.2023, ông P đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Bầu Bàng. Còn tôi cùng hai con về nhà cha mẹ ruột sinh sống.

Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, và không thể hàn gắn để đoàn tụ nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Nguyễn Thanh P.

- *Về con chung:* Tôi xác định vợ chồng có 02 (hai) người con chung: Nguyễn Thanh Ph, sinh ngày 06.5.2013 và Nguyễn Thanh Ph2, sinh ngày 13.03.2016

Ly hôn, tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 02 (hai) con chung và không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: tôi xác định không có.

**Tại bản tự khai cũng như biên bản hòa giải, bị đơn- ông Nguyễn Thanh P trình bày:* Tôi thống nhất với lời trình bày của bà Võ Thị D về thời gian, điều kiện kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh Phc tại nhà cha mẹ tôi, địa chỉ: 432 ĐBP, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Đến đầu năm 2023, do tôi bị thất nghiệp nên kinh tế gia đình khó khăn, dẫn đến vợ chồng có mâu thuẫn và cãi vả lẫn nhau. Nhưng tôi vẫn còn thương yêu vợ con nhưng không đồng ý ly hôn với bà Võ Thị D.

- *Về con chung:* Tôi xác định vợ chồng có 02 (hai) người con chung: Nguyễn Thanh Ph, sinh ngày 06.5.2013 và Nguyễn Thanh Ph2, sinh ngày 13.03.2016

Ly hôn, tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 02 (hai) con chung và không yêu cầu ông bà D cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: tôi xác định không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra lại tại phiên tòa; sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm về thủ tục giải quyết vụ án; sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Nguyên đơn - bà Võ Thị D khởi kiện "ly hôn và nuôi con chung" với bị đơn - ông Nguyễn Thanh P có địa chỉ: tại 614/02 ĐBP, tổ 10 phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Do đó, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn – Nguyễn Thanh P, hiện đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính, đưa vào cai ai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Bầu Bàng nên có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, áp dụng điểm c khoản 2 Điều 227

của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Thanh P.

Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị D và ông Nguyễn Thanh P xây dựng gia đình vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, vợ chồng ông bà chung sống tại địa chỉ số 432 ĐBP, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống thì giữa vợ chồng ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân, theo bà Võ Thị D xác định là do bất đồng về lối sống, ông P ham chơi, nghiện game và nghiện ma túy. Để ổn định cuộc sống, bà Võ Thị D đã làm đơn khởi kiện xin ly hôn với ông Nguyễn Thanh P. Còn về phía ông Nguyễn Thanh P, cho rằng do ông thất nghiệp nên kinh tế khó khăn. Dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn. Nay bà Võ thioj D đề nghị ly hôn, ông không đồng ý vì còn thương yêu vợ, con.

Xét thấy: Mục đích hôn nhân chỉ có thể đạt được khi cả vợ và chồng cùng có ý thức và trách nhiệm trong việc xây dựng gia đình hạnh Phc. Nhưng hiện nay, ông Nguyễn Thanh P nghiện ma túy nên đang đi chấp hành Quyết định xử lý vi phạm hành chính vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Bầu Bàng trong thười gian 12 tháng. Bà Võ Thị D cùng hai con về nhà cha mẹ ruột sinh sống. Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã tổ chức hòa giải tạo điều kiện để vợ chồng ông bà trở về đoàn tụ, nhưng bà Võ Thị D vẫn kiên quyết xin ly hôn. Xét thấy, ông Nguyễn Thanh P không chí thú làm ăn, lại còn nghiện ma túy. Do đó, nguyện vọng xin được ly hôn để ổn định cuộc sống và tập trung nuôi dạy hai con của bà Võ Thị D là chính đáng và có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Bà Võ Thị D xác định vợ chồng có 02 (hai) người con chung: Nguyễn Thanh Ph, sinh ngày 06.5.2013 và Nguyễn Thanh Ph2, sinh ngày 13.03.2016

Ly hôn, bà Võ Thị D và ông Nguyễn Thanh P đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 02 (hai) con chung Nguyễn Thanh Ph và Nguyễn Thanh Ph2; đồng thời không yêu cầu người kia cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy: Việc giao con cho ai nuôi dưỡng một mặt phải căn cứ vào điều kiện kinh tế của mỗi bên cũng như xem xét tới quyền lợi mọi mặt của đứa trẻ. Hiện nay, ông Nguyễn Thanh P đang đi tập trung cai nghiện. thời gian còn phải chấp hành 8 tháng. Hai cháu Nguyễn Thanh Ph và Nguyễn Thanh Ph2 đang được bà Võ Thị D chăm sóc, nuôi dạy chu đáo. Do đó, để ổn định về mặt tâm lý, không làm xáo trộn cuộc sống của các con sau khi ông bà ly hôn nên cần tiếp tục giao 02 cháu Nguyễn Thanh Ph và Nguyễn Thanh Ph2 cho bà Võ Thị D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành và ông Nguyễn Thanh P không phải cấp dưỡng nuôi con

là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Võ Thị D và ông Nguyễn Thanh P xác định không có nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, bà Võ Thị D phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn – bà Võ Thị D đối với bị đơn – ông Nguyễn Thanh P.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị D được ly hôn với ông Nguyễn Thanh P

2. Về con chung: Nguyễn Thanh Ph, sinh ngày 06.5.2013 và Nguyễn Thanh Ph2, sinh ngày 13.03.2016 cho bà Võ Thị D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành. Ông Nguyễn Thanh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà Võ Thị D phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ Ba trăm nghìn đồng) bà đã nộp theo biên lai thu số 0000111 ngày 16.06.2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Án xử sơ thẩm, bà Võ Thị D được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng ông Nguyễn Thanh P vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (hoặc niêm yết) trích sao bản án.

Nơi nhận:
- *Các bên đương sự;*
- *VKSND quận Thanh Khê;*
- *Chi cục THADS quận Thanh Khê;*
- *UBND phường Tam Thuận;*
- *Lưu Hồ sơ.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lan Anh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa